TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH
KHOAMÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Học phần: Đánh giá tác động và rủi ro môi trường
Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin tổng quát (General information)

Tên học phần:	Đánh giá tác động và rủi ro môi trường
Tiếng Việt:	Đánh giá tác động và rủi ro môi trường
Tiếng Anh:	Environmental impact and Risk assessment
Mã số học phần:	140114 025
Thời điểm tiến hành:	Học kỳ 5
Loại học phần:	
☒ Bắt buộc ☐ Tự chọn	
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: ☐ Kiến thức giáo dục đại cương ☐ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: ☐ Kiến thức cơ sở ngành ☐ Kiến thức ngành ☒Kiến thức chuyên ngành ☐ Học phần khóa luận/luận văn tốt nghiệp	
Số tín chỉ:	3 tín chỉ
Giờ tín chỉ đối với các hoạt động	45 tiết
Số tiết lý thuyết:	29 tiết
Số tiết bài tập:	9 tiết
Số tiết thảo luận, hoạt động nhóm:	6 tiết
Số tiết thực tập:	0 tiết

Số tiết hướng dẫn BTL/ĐAMH:	0 tiết
Kiểm tra:	1 tiết
Thời gian tự học:	90 tiết
Điều kiện tham dự học phần:	
Học phần tiên quyết:	Mô hình hóa môi trường, Quản lý môi trường
Học phần song hành:	
Điều kiện khác:	
Khoa/Bộ môn phụ trách học phần:	Khoa Môi trường - Bộ môn Quản lý Tài nguyên và Môi trường

2. Mô tả học phần (Course Description)

Môn học Đánh giá tác động và rủi ro môi trường là môn học bắt buộc đối với sinh viên môi trường, nhằm trang bị cho sinh viên năm thứ 3 những kiến thức chuyên ngành, các văn bản quy định pháp lý, các yêu cầu kỹ thuật về đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và đánh giá rủi ro (ĐRM) như là một hệ thống các công cụ phân tích, đánh giá, dự báo nhằm cân nhắc các vấn đề môi trường, các tác động và rủi ro đối với hệ sinh thái, sức khỏe, điều kiện kinh tế, xã hộicủa các loại hìnhdự án và hoạt động phát triển kinh tế-xã hội.

Môn học nhằm phát triển cho sinh viên các kỹ năngvận dụng thành thạo các phương pháp ĐTM và ĐRM, các kỹ thuật tham vấn cộng đồng, kỹ năng phản biện và bảo vệ các kết quả dự báo tác động và các biện pháp giảm thiểu tác động và triển khai kế hoạch quản lý môi trườngvà tài nguyên thiên nhiên.

3. Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu học phần *(CGs)*	**Mô tả** *(Course goal description)* *(Học phần này trang bị cho sinh viên:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT** (ELOs)
CG1	Kiến thức chuyên môn và các yêu cầu kỹ thuật của đánh giá tác động môi trường và đánh giá rủi ro môi trường.	ELO3, ELO4, ELO10.
CG2	Cơ sở pháp lý, quy định và yêu cầu của Việt nam và một số ngân hàng quốc tế về đánh giá tác động và rủi ro môi trường của dự án.	ELO5, ELO9
CG3	Vận dụng thành thạo kiến thức ĐTM và ĐRM cho các thành phần môi trường hay một số loại hình dự án cụ thể.	ELO3, ELO4, ELO5

CG4	Có khả năng lập và nhận xét các báo cáo ĐTM và ĐRM	ELO5, ELO9,
CG5	Phát triển kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ ĐTM và ĐRM	ELO9, ELO11, ELO12,

4. Chuẩn đầu ra học phần (CELOs - Course Expected Learning Outcomes)

Chuẩn đầu ra HP*[1]*	**Mô tả CĐR học phần** *[2]* *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT***[3]*
CELO1	Phân biệt các khái niệm, vận dụng và yêu cầu kỹ thuật của đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động, đánh giá rủi ro môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.	ELO3
CELO2	Nắm vững quy trình các bước và nội dung yêu cầu để lập báo cáo đánh giá tác động và rủi ro dự án.	ELO3
CELO3	Nắm vững các cơ sở pháp lý, quy định và yêu cầu của Việt nam và một số ngân hàng quốc tế về đánh giá tác động và rủi ro môi trường của dự án.	ELO5
CELO4	Vận dụng kiến thức để lựa chọn các phương pháp sử dụng trong đánh giá tác động và rủi ro môi trường của dự án.	ELO3, ELO4, ELO10
CELO5	Vận dụng kiến thức để đánh giá, dự báo mức độ tác động và rủi ro môi trường của dự án	ELO3, ELO5,
CELO6	Vận dụng kiến thức để lựa chọn các giải pháp giảm thiểu tác động và rủi ro, lập và giám sát thực hiện kế hoạch quản lý môi trường.	ELO4, ELO8
CELO7	Phát triển các kỹ năng điều tra khảo sát, tham vấn cộng đồng và công khai hóa thông tin, kỹ năng phản biện trong công tác ĐTM và ĐRM	ELO8, ELO9
CELO8	Phát triển đạo đức nghề nghiệp và tư duy học tập suốt đời	ELO11, ELO12

❖ *Ghi chú:*

- ✓ *Nhóm chuẩn đầu ra kiến thức: CELO1,2, 3,4, 5, 6*
- ✓ *Nhóm chuẩn đầu ra kỹ năng: CELO7.*
- ✓ *Nhóm mức độ tự chủ và trách nhiệm: CELO1,2,3,4,5,6,7, 8*

Ma trận mối quan hệ giữa CĐR học phần (CELOs) và CĐR của CTĐT (ELOs)

CĐR học phần	CĐR của CTĐT							
	ELO3	ELO4	ELO5	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11	ELO12
CELO1	H							
CELO2	H							
CELO3			H					
CELO4	M	H				H		
CELO5	M		H					
CELO6		H		H				
CELO7				H	H			
CELO8							H	H

Ghi chú:H: High (Cao) M: Medium (Trung bình) L: Low (Thấp)

5. Phương pháp giảng dạy-học tập và phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.1. Phương pháp giảng dạy - học tập

Phương pháp giảng dạy áp dụng theo quy định trong công văn số 03/KMTr của khoa môi trường

(1). Phương pháp thuyết trình (Lecturing)

(2). Phương pháp động não (Brainstorming) ☒

(3). Phương pháp Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ (Think-pair-share) ☒

(4). Phương pháp học dựa trên vấn đề (Problem based learning)

(5). Phương pháp hoạt động nhóm (Group based learning)☒

(6). Phương pháp đóng vai (Role playing)☒

(7). Phương pháp học dựa vào dự án (Project based learning)☒

(8). Phương pháp mô phỏng (Simualtion)

(9). Nghiên cứu tình huống (Case studies)☒

(10). Phương pháp tham quan thực tế (Fieldtrip/xem video)

(11). Phương pháp Dạy học thông qua làm đồ án/ thực hành/thực tập

CG4	Có khả năng lập và nhận xét các báo cáo ĐTM và ĐRM	ELO5, ELO9,
CG5	Phát triển kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ ĐTM và ĐRM	ELO9, ELO11, ELO12,

4. Chuẩn đầu ra học phần (CELOs - Course Expected Learning Outcomes)

Chuẩn đầu ra HP*[1]*	**Mô tả CĐR học phần** *[2]* *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể:)*	**Chuẩn đầu ra CTĐT***[3]*
CELO1	Phân biệt các khái niệm, vận dụng và yêu cầu kỹ thuật của đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động, đánh giá rủi ro môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.	ELO3
CELO2	Nắm vững quy trình các bước và nội dung yêu cầu để lập báo cáo đánh giá tác động và rủi ro dự án.	ELO3
CELO3	Nắm vững các cơ sở pháp lý, quy định và yêu cầu của Việt nam và một số ngân hàng quốc tế về đánh giá tác động và rủi ro môi trường của dự án.	ELO5
CELO4	Vận dụng kiến thức để lựa chọn các phương pháp sử dụng trong đánh giá tác động và rủi ro môi trường của dự án.	ELO3, ELO4, ELO10
CELO5	Vận dụng kiến thức để đánh giá, dự báo mức độ tác động và rủi ro môi trường của dự án	ELO3, ELO5,
CELO6	Vận dụng kiến thức để lựa chọn các giải pháp giảm thiểu tác động và rủi ro, lập và giám sát thực hiện kế hoạch quản lý môi trường.	ELO4, ELO8
CELO7	Phát triển các kỹ năng điều tra khảo sát, tham vấn cộng đồng và công khai hóa thông tin, kỹ năng phản biện trong công tác ĐTM và ĐRM	ELO8, ELO9
CELO8	Phát triển đạo đức nghề nghiệp và tư duy học tập suốt đời	ELO11, ELO12

❖ *Ghi chú:*

- ✓ *Nhóm chuẩn đầu ra kiến thức: CELO1,2, 3,4, 5, 6*
- ✓ *Nhóm chuẩn đầu ra kỹ năng: CELO7.*
- ✓ *Nhóm mức độ tự chủ và trách nhiệm: CELO1,2,3,4,5,6,7, 8*

Ma trận mối quan hệ giữa CĐR học phần (CELOs) và CĐR của CTĐT (ELOs)

CĐR học phần	CĐR của CTĐT							
	ELO3	ELO4	ELO5	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11	ELO12
CELO1	H							
CELO2	H							
CELO3			H					
CELO4	M	H				H		
CELO5	M		H					
CELO6		H		H				
CELO7				H	H			
CELO8							H	H

Ghi chú:H: High (Cao) M: Medium (Trung bình) L: Low (Thấp)

5. Phương pháp giảng dạy-học tập và phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.1. Phương pháp giảng dạy - học tập

Phương pháp giảng dạy áp dụng theo quy định trong công văn số 03/KMTr của khoa môi trường

(1). Phương pháp thuyết trình (Lecturing) ☒

(2). Phương pháp động não (Brainstorming) ☒

(3). Phương pháp Suy nghĩ - Từng cặp - Chia sẻ (Think-pair-share)

(4). Phương pháp học dựa trên vấn đề (Problem based learning)

(5). Phương pháp hoạt động nhóm (Group based learning)☒

(6). Phương pháp đóng vai (Role playing)☒

(7). Phương pháp học dựa vào dự án (Project based learning)☒

(8). Phương pháp mô phỏng (Simualtion)

(9). Nghiên cứu tình huống (Case studies)☒

(10). Phương pháp tham quan thực tế (Fieldtrip/xem video)

(11). Phương pháp Dạy học thông qua làm đồ án/ thực hành/thực tập

5.2. Phương pháp kiểm tra đánh giá học phần

5.2.1 Điểm đánh giá:

- Thang điểm đánh giá: Đánh giá theo thang điểm 10, sau đó được quy đổi sang thang điểm chữ và thang điểm 4 theo quy chế đào tạo tín chỉ.

- Điểm đánh giá quá trình:

+ Trọng số: 30 %, bao gồm: điểm bài thi giữa kỳ + điểm đánh giá bài tập nhóm

+ Hình thức đánh giá:

Tự luận☒ Trắc nghiệm☐ Thảo luận nhóm☒ Bài tập lớn☐ Thực hành☐ Khác☐

- Điểm thi kết thúc học phần:

+ Trọng số: 70%, bao gồm: Bài thi cuối kỳ

+ Hình thức thi:Tự luận☒ Trắc nghiệm☒ Thực hành☐ Khác☐

5.2.2. Đánh giá sinh viên: (Course assessment)

Thành phần đánh giá [1]	Bài đánh giá / thời gian (Ax.x) [2]	Nội dung đánh giá [3]	CĐR học phần (CELO.x.x) [4]	Số lần đánh giá/thời điểm [5]	Tiêu chí đánh giá [6]	Phương pháp đánh giá [7]	Tỷ lệ (%) [8]
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Bài tập thuyết trình nhóm trên lớp	Kiến thức, kỹ năng	CELO4, CELO5, CELO6, CELO7.	Thuyết trình nhóm tuần 07, 08,15	Hiểu nội dung thuyết trình, Phân tích và đánh giá đúng sai (Theo Rubric 3+4)	- PP quan sát - PP phỏng vấn	
A2. Đánh giá giữa kỳ	Bài thi giữa kỳ	Kiến thức, kỹ năng	CELO1, CELO2, CELO3, CELO4.	1 lần 20 câu/20 phút	Đáp ứng yêu cầu của đáp án. (Theo Rubric 2, 5)	PP viết	20%
A3. Đánh giá cuối kỳ	Câu tự luận Câu trắc nghiệm Bài tập	Kiến thức, kỹ năng	CELO1, CELO2, CELO3, CELO4, CELO5.	1 lần trong 90 phút	Đáp ứng yêu cầu của đáp án. (Theo Rubric 2, 5)	PP viết	70%

5.3. Rubric đánh giá kết quả học tập

Điểm đánh giá kết quả học tập của học phần áp dụng theo ma trận rubric quy định cho môn học lý thuyết theo quy định của Khoa Môi trường trong công văn 04/KMTr.

6. Nội dung chi tiết học phần theo tuần

Tuần	Nội dung	PPGD chính	Chuẩn đầu ra của học phần
1-1	**Giới thiệu môn học (1 tiết)** - Giới thiệu mục tiêu và chuẩn đầu ra môn học - Giới thiệu nội dung, phương pháp học - Giới thiệu các yêu cầu bài tập cá nhân, nhóm và các cách đánh giá kết quả học tập, rubric của môn học	- **PPGD:**Thuyết giảng	
1-2	**Chương 1: Giới thiệu chung về ĐTM** ***A/* Các nội dung: (2 tiết)** Các khái niệm về phân tích đánh giá môi trường (ĐMC, ĐTM, ĐRM, KHBVMT) 1.2. Định nghĩa ĐTM 1.3. Vì sao phải tiến hành ĐTM 1.4. Lịch sử phát triển ĐTM 1.5. Khi nào tiến hành ĐTM 1.6. Những đối tượng liên quan ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết)** Ôn lý thuyết trên lớp gồm các nội dụng: - Lịch sử phát triển DTM trên thế giới và Việt Nam. - Các lợi ích của Cơ quan quản lý, doanh nghiệp, người dân khi áp dụng DTM? - Lúc nào cần thực hiên DTM?	- **PPGD:**Thuyết giảng, hỏi, đáp - **Học ở lớp:** SV lắng nghe, ghi chép và tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi khi GV yêu cầu - Các câu hỏi: + DTM là gì? Lịch sử phát triển DTM. + Đối tượng nào liên quan đến quá trình thực hiện DTM.	**CELO1, CELO3, CELO8**
2	**Chương 1: Giới thiệu chung về ĐTM** ***A/* Các nội dung: (3 tiết)** 1.7. Yêu cầu của một ĐTM 1.8. Những nguyên tắc khi thực hiện ĐTM 1.9. Cơ sở pháp lý thực hiện ĐTM của	- **PPGD:** Hỏi đáp, học dựa trên vấn đề, thảo luận nhóm + Tự tra cứu các văn bản quy định BTNMT	**CELO1, CELO3, CELO8**

	Việt Nam 1.10. Cơ sở pháp lý thực hiện ĐTM của thế giới ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết)** Ôn lý thuyết trên lớp. Vai trò trách nhiệm Vai trò trách nhiệm của chủ dự án, đơn vị tư vấn, cộng đồng và cơ quan nhà nước trong quá trình lập ĐTM - Tra cứu các nghị định, thông tư, quy định, quyết định, quy chuẩn và văn bản pháp lý theo yêu cầu GV. - Bài tập cá nhân: So sánh các điểm khác nhau giữa Nghị định 40 và nghị định 18.	**- Học ở lớp:** + GV nêu câu hỏi về Vai trò trách nhiệm của chủ dự án, đơn vị tư vấn, cộng đồng và cơ quan nhà nước. +Nêu các tình huống để sinh viên động não và trả lời.	
3	**Chương 2: Các bước và yêu cầu kỹ thuật ĐTM** ***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** 2.1. Sàng lọc 2.2. Xác định phạm vi đánh giá 2.3. Phân tích tác động 2.4. Đánh giá tác động 2.5. Kế hoạch quản lý môi trường ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** Ôn lý thuyết trên lớp gồm các nội dung sau - Cách sang lọc, xác định phạm vi đối với từng đối tượng dự án. - Phân tích tác động của từng dự án	**- PPGD**: Thuyết giảng, động não, hỏi đáp, học dựa trên vấn đề **- Học ở lớp**: Mỗi nhóm tự lựa chọn dự án để làm bài tập sang lọc, xác định phạm vi đánh giá của dự án.	**CELO2, CELO7**
4	**Chương 2: Các bước và yêu cầu kỹ thuật ĐTM** ***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)**	**- PPGD**: Thuyết giảng, động não, hỏi đáp, học dựa trên vấn đề	**CELO2, CELO7**

	2.6. Xây dựng báo cáo ĐTM 2.7. Tham vấn cộng đồng 2.8. Công khai hóa thông tin 2.9. Thẩm định báo cáo ĐTM 2.10. Giám sát, quan trắc môi trường hậu ĐTM	**- Học ở lớp**:GV đặt các câu hỏi tình huống để sinh viên trả lời. Câu hỏi: 1. Những dự án nào cần tham vấn cộng đồng? 2. Các cấp thẩm định ĐTM, KBM..?	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** Ôn lý thuyết trên lớp với các nội dung sau: - Form mẫu báo cáo DTM theo nghị định 40. - Cần tham vấn cộng đồng với những dự án nào? Mình cần những thông tin nào để thực hiện tham vấn? - Các cơ quan nào thực hiện tham vấn dự án?		
5	**Chương 3: Các phương pháp Đánh giá tác động môi trường**	- **PPGD**: Thuyết giảng - **Học ở lớp:** Làm bài tập liên quan đến từng phương pháp. 1. Đặt các câu hỏi phỏng vấn. 2. Sử dụng ma trận để lựa chọn địa điểm đặt dự án.	**CELO4**
	***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** 3.1. Thống kê và xử lý số liệu 3.2. Phương pháp liệt kê số liệu 3.3. Phương pháp danh mục 3.4. Phương pháp ma trận		
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** Ôn lý thuyết trên lớp với các nội dung: - Ưu điểm, nhược điểm của từng phương pháp? - Với mỗi phương pháp, dự án của nhóm có thể thực hiện theo không?		
6	**Chương 3: Các phương pháp dùng trong đánh giá tác động môi trường**	- **PPGD**: Thuyết giảng - **Học ở lớp**	**CELO4**
	***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3**		

	tiết) 3.5. Phương pháp mạng lưới 3.6. Phương pháp đánh giá nhanh 3.7. Phương pháp chuyên gia 3.8. Phương pháp mô hình hóa 3.9. Phương pháp phân tích chi phí lợi ích 3.10. Phương pháp chồng ghép bản đồ	+ Đối với từng dự án sử dụng các phương pháp để áp dụng. + Từ dự án, tính toán các số liệu: + Nước thải phát sinh, khí thải, chất thải rắn.	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** Ôn lý thuyết trên lớp với các nội dung: - Ưu điểm, nhược điểm của từng phương pháp? - Với mỗi phương pháp, dự án của nhóm có thể thực hiện theo không? - Làm bài tập tính toán đối với phương pháp đánh giá nhanh.		
7	**Chương 4: Kỹ thuật ĐTM đ/v các thành phần môi trường** ***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** 4.1 Kỹ thuật ĐTM cho môi trường nước (tác động và biện pháp giảm thiểu) 4.2. Kỹ thuật ĐTM cho môi trường không khí (tác động và biện pháp giảm thiểu) 4.3 Bài tập thuyết trình ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** Chuẩn bị các dự án ứng với mỗi thành phần môi trường. - Dự án nhiệt điện - Dự án đập thủy điện	- Sinh viên thuyết trình, thảo luận nhóm	**CELO5, CELO6**
8	**Chương 4: Kỹ thuật ĐTM đ/v các thành phần môi trường**	- SV thuyết trình, thảo luận	**CELO5, CELO6**

	***A/* Các nội dung chính trên lớp*:* (2 tiết)** 4.4 Kỹ thuật ĐTM cho môi trường đất (tác động và biện pháp giảm thiểu) 4.5. Kỹ thuật ĐTM cho môi trường sinh vật (tác động và biện pháp giảm thiểu) 4.6 Bài tập thuyết trình Bài thi giữa kỳ **(1 tiết)**	nhóm	
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết)** Chuẩn bị các dự án ứng với mỗi thành phần môi trường. - Dự án nhà chung cư - Dự án đường cao tốc	- Hoạt động nhóm	
	Chương 5: Các khái niệm cơ bản về rủi ro môi trường	- **PPGD:**Thuyết giảng, hỏi đáp. - **Học ở lớp:**SV lắng nghe, ghi chép và tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi khi GV yêu cầu - Các câu hỏi: 1. Rủi ro là gì? Kể các trường hợp rủi ro. 2. Cách phân loại rủi ro môi trường?	**CELO1, CELO3, CELO8**
9	***A/* Các nội dung chính trên lớp*:* (3 tiết)** 5.1. Một số khái niệm liên quan đến rủi ro môi trường 5.2. Phân loại rủi ro môi trường 5.3. Quá trình lịch sử phát triển đánh giá rủi ro môi trường		
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết)** Ôn lý thuyết trên lớp, tìm hiểu thêm lý thuyết về rủi ro. - Lịch sử phát triển đánh giá rủi ro môi trường - Phân loại rủi ro và ví dụ thực tế.		
10	**Chương 6: Quy trình và phương pháp đánh giá rủi ro môi trường**	- GV Thuyết trình phần lý thuyết về các bước đánh giá rủi ro. - SV thảo luận nhóm	**CELO2, CELO3, CELO4**
	***A/* Các nội dung chính trên lớp*:* (3 tiết)** 6.1. Nhận diện mối nguy hiểm 6.2. Ước lượng mối nguy hiểm		

	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết)** Làm bài tập nhóm xác định rủi ro đối với từng dự án: - Dự án đập thủy điện - Dự án hầm metro - Dự án đường cao tốc - Dự án Chung cư - Dự án khu du lịch sinh thái	Câu hỏi: Xác định rủi ro đối với từng dự án?	
11	**Chương 6: Quy trình và Phương pháp đánh giá rủi ro môi trường** ***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** 6.3. Đánh giá tuyến tiếp xúc ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết)** Ôn nội dung lý thuyết trên lớp và xác định cây sai lầm – hiện tượng đối với các dự án - Dự án đập thủy điện - Dự án hầm metro - Dự án đường cao tốc - Dự án Chung cư - Dự án khu du lịch sinh thái	- GV sửa bài tập: Xác định rủi ro với từng dự án. - SV hoạt động nhóm, trình bày và phản biệnxác định rủi ro với từng dự án. - GV Thuyết trình về tuyến tiếp xúc. - SV nghe giảng và làm bài tập về cây sai lầm, cây hiện tượng. - Hoạt động nhóm	**CELO2, CELO3, CELO4**
12	**Chương 6: Quy trình và phương pháp đánh giá rủi ro môi trường** ***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** 6.4. Đặc tính của rủi ro ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** Ôn nội dung lý thuyết trên lớp và xây dựng bảng đặc tính rủi ro đối với các dự án: - Dự án đập thủy điện	- GV sửa bài tập cây sai lầm – hiện tượng cho sinh viên. - SV hoạt động nhóm, trình bày và phản biện đối với bài tập cây sai lầm – hiện tượng. - GV Thuyết trình lý thuyết về đặc tính rủi ro.	**CELO2, CELO3,CELO4**

	- Dự án hầm metro - Dự án đường cao tốc - Dự án Chung cư - Dự án khu du lịch sinh thái		
13	**Chương 6: Quy trình và phương pháp đánh giá rủi ro môi trường** ***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** 6.5. Quản lý rủi ro ***B/*Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** Ôn nội dung lý thuyết trên lớp và xây dựng kế hoạch quản lý rủi ro đối với các dự án: - Dự án đập thủy điện - Dự án hầm metro - Dự án đường cao tốc - Dự án Chung cư - Dự án khu du lịch sinh thái	- GV sửa bài tập đặc tính rủi ro cho sinh viên. - SV hoạt động nhóm, trình bày và phản biện đối với bài đặc tính rủi ro. - GV thuyết trình lý thuyết về quản lý rủi ro.	**CELO2, CELO3, CELO4**
14	**Chương 7: Phương pháp định lượng rủi ro môi trường** ***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** 7.1. Phương pháp đánh giá định lượng 7.2. Phương pháp đánh giá bán định lượng 7.2.1 Rủi ro môi trường 7.2.2 Rủi ro sức khỏe ***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)** - Ôn lý thuyết về các phương pháp đánh giá rủi ro. - Làm bài tập cá nhân về đánh giá rủi ro sức khỏe.	- **PPGD:**Thuyết giảng, hỏi đáp. - **Học ở lớp:** SV lắng nghe, ghi chép và tham gia thảo luận, trả lời câu hỏi khi GV yêu cầu. 1. Có mấy cách định lượng rủi ro? 2. Chất gây ung thư và chất không gây ung thư là gì?	**CELO4**
15	**Chương 8: Thực hành báo cáo ĐTM**	- Học dựa vào	**CELO3,**

	và ĐRM	dự án đóng vai - Hoạt động nhóm	**CELO4, CELO5, CELO6, CELO7, CELO8**
	***A/* Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)** - SV đóng vai trong tổ chức họp thẩm định báo cáo ĐTM và ĐRM cho 1 dự án. - Công bố điểm quá trình - Hướng dẫn ôn tập và giải đáp thắc mắc - Thực hiện đánh giá chất lượng đào tạo		
	***B/* Các nội dung cần tự học ở nhà:(6 tiết)** - Phân vai và chuẩn bị dự án - SV chuẩn bị báo cáo và các nội dung thuộc từng đối tượng có liên quan đến dự án		

Ma trận mối quan hệ giữa bài học và CĐR học phần

Bài học (Module)	Chuẩn đầu ra học phần							
	CELO1	CELO2	CELO3	CELO4	CELO5	CELO6	CELO7	CELO8
Chương 1	M		H					H
Chương 2		M					H	
Chương 3				H				
Chương 4					H	H		
Chương 5	M		H					H
Chương 6		M	H	H				
Chương 7				H				
Chương 8			H	H	H	H	H	H

Ghi chú: H: High M: Medium L: Low

7. Tài liệu học tập

7.1. Tài liệu chính:

1. Phạm Ngọc Hồ, Hoàng Xuân Cơ, Giáo trình Đánh giá tác động môi trường, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.

2. Lê Thị Hồng Trân, Đánh giá rủi ro môi trường, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2008.

7.2. Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Văn Phước, Nguyễn Thị Vân Hà, Giáo trình Quản lý chất lượng môi trường, NXB xây dựng, 2011.

8. Quy định của học phần

8.1. Quy định về tham dự lớp học

Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.

Sinh viên không nộp bài tập đúng thời hạn được coi như không nộp bài, thực hiện quá 3 lần sẽ được coi là không hoàn thành khóa học và đăng ký học lại vào học kỳ sau.

8.2. Quy định về hành vi lớp học

Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

Sinh viên/học viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên/học viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.

Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

8.3. Quy định về tự học

Sinh viên trước và sau mỗi bài học trên lớp cần dành thời gian đọc bài, làm bài tập nhóm theo yêu cầu môn học.

Thời gian tự học dành cho môn học tối thiểu 90 tiết.

Sinh viên vắng 1 buổi học trên lớp tự học phần kiến thức vắng mặt và liên lạc với các bạn trong nhóm để học và bổ sung kiến thức

Sinh viên phải làm các bài tập cá nhân, bài tập nhóm và nộp cho giảng viên theo đúng thời hạn quy định.

8.4. Quy định về học vụ

Các vấn đề liên quan đến xin bảo lưu điểm, khiếu nại điểm, chấm phúc tra, kỷ luật trường thì được thực hiện theo quy chế học vụ của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh.

8.5. Quy định phản hồi thông tin

Sinh viên tham gia phản hồi ý kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên về môn học và chất lượng đào tạo của khoa theo đường link sau đây vào cuối kỳ.

https://docs.google.com/forms/d/e/1FAIpQLScwei1Az3E-s1pLTDfwqjAshALX4Vz5b61jcCmYgHG-Aul48w/viewform

9. Giảng viên phụ trách môn học

- Giảng viên phụ trách môn học: Ths Nguyễn Thị Quỳnh Trang

- Nhóm giảng viên giảng dạy môn học: PGS.TS. Nguyễn Thị Vân Hà + ThS. Trần Thị Bích Phượng + ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Trang.

- Địa điểm liên lạc: Văn phòng Khoa Môi Trường – Phòng B211 – Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Tp.HCM - 236 B Lê Văn Sỹ - Phường 01 – Quận Tân Bình – Tp HCM.

10. Ngày phê duyệt: 02/07/2020

TRƯỞNG KHOA	TRƯỞNG BỘ MÔN	NGƯỜI BIÊN SOẠN
PGS.TS Nguyễn Thị Vân Hà	TS. Nguyễn Lữ Phương	Nguyễn Thị Quỳnh Trang